

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA XVII)**  
**thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022**  
**của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội,**  
**bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ**  
**đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 11-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện, với các nội dung cụ thể như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1- Mục đích**

Phổ biến, quán triệt và thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TW; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tạo sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao của cấp ủy, tổ chức đảng, sự vào cuộc của hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình thực hiện Nghị quyết. Xác định nhiệm vụ trọng tâm của cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị để thực hiện thắng lợi các nội dung của Nghị quyết.

**2- Yêu cầu**

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, chặt chẽ của các cấp ủy đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

**II- MỤC TIÊU**

**1- Mục tiêu tổng quát đến năm 2030**

Tuyên Quang là tỉnh phát triển khá, toàn diện, bao trùm và bền vững trong vùng trung du và miền núi phía Bắc; kinh tế phát triển xanh và năng động, nhanh và bền vững trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Không gian kinh tế - xã hội được tổ chức, phát triển hài hòa, hợp lý gắn với đẩy

mạnh chuyên dịch cơ cấu kinh tế; bảo đảm về môi trường và an ninh sinh thái. Hình thành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng số đồng bộ, tích hợp, hiện đại; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá các dân tộc; phát triển văn hoá, y tế, giáo dục, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân; quốc phòng, an ninh vững chắc; hợp tác, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

## **2- Một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Trong giai đoạn 2021-2030, tăng trưởng GRDP bình quân đạt trên 9,5%; cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - xây dựng chiếm 42,8%; dịch vụ chiếm 40,8%; nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm khoảng 13,2%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,2%; GRDP bình quân đầu người đạt trên 130 triệu đồng/người/năm (giá hiện hành); thu nhập bình quân đầu người đạt 116 triệu đồng/người/năm; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 10.000 tỷ đồng; tỷ lệ đô thị hóa đạt 35%.

Hoàn thành Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt 100% số xã (tổng số 122 xã), trong đó 50% số xã (61 xã) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 15% số xã (18 xã) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; có 70% số đơn vị cấp huyện (4 huyện) đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 35% số đơn vị cấp huyện (01 huyện) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Thu nhập bình quân từ trồng rừng: Giá trị thu được từ gỗ nguyên liệu rừng trồng sản xuất 01 ha/chu kỳ: đối với rừng gỗ nhỏ (chu kỳ 7 năm) đạt trên 190 triệu đồng; đối với rừng gỗ lớn (chu kỳ trên 10 năm) đạt trên 350 triệu đồng. Năng suất gỗ rừng trồng đạt bình quân 28m<sup>3</sup>/ha/năm.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, trong đó tỷ lệ lao động đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo quốc gia giảm bình quân 2-2,5%/năm; tỷ lệ hộ nghèo người dân tộc thiểu số dưới 10%. Đạt 40 giường bệnh/10.000 dân và 11 bác sĩ/10.000 dân; 100% người dân có thẻ Bảo hiểm y tế. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia cấp học mầm non trên 65%, cấp tiểu học, trung học cơ sở trên 83%, cấp trung học phổ thông trên 60%.

- Tỷ lệ che phủ rừng trên 65%. Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt 98%. Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tại các đô thị đạt 100%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại khu dân cư nông thôn tập trung đạt 96%. 100% nước thải từ các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các bệnh viện được xử lý đạt tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường.

## **3- Tầm nhìn đến năm 2045**

Tuyên Quang là tỉnh phát triển, thu nhập cao của vùng trung du và miền núi phía Bắc, phát triển xanh, bền vững và toàn diện, có môi trường xã hội văn minh, hiện đại.

### III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

#### 1- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến

Các cấp ủy đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch, tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TW và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân để thống nhất nhận thức, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội về quan điểm, mục tiêu, sự tham gia tích cực của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

#### 2- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển và liên kết vùng

Triển khai kịp thời, đầy đủ các cơ chế, chính sách về phát triển và liên kết vùng, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của tỉnh trong mối liên kết với vùng trung du và miền núi phía Bắc. Đổi mới tư duy phát triển, nhất là về liên kết vùng; về cơ chế, chính sách đặc thù; về phân bổ nguồn lực; về nguồn nhân lực và tiềm năng, lợi thế của tỉnh và của vùng; giải quyết các vấn đề quan trọng của tỉnh trong mối liên hệ với vùng; mối quan hệ với các tỉnh trong vùng. Nâng cao chất lượng ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh nhất là các văn bản có nội dung liên quan đến phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh, thúc đẩy phát triển, liên kết vùng.

Phối hợp chặt chẽ trong việc lập và triển khai thực hiện Quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung đầu tư phát triển các vùng trọng điểm kinh tế của tỉnh, các trục liên kết dọc (hướng Bắc Nam và Tây Bắc - Đông Nam), các trục liên kết ngang (hướng Đông - Tây); chủ động tham gia phát triển các hành lang kinh tế: Hà Nội - Tuyên Quang - Hà Giang; Hà Nội - Phú Thọ - Tuyên Quang - Bắc Kạn - Cao Bằng; liên kết sâu rộng với các hành lang kinh tế khác: Vĩnh Phúc - Hà Nội - Hưng Yên - Hải Dương - Hải Phòng; Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; Hà Nội - Thái Nguyên - Bắc Kạn,...

Đầu tư hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại II đối với thành phố Tuyên Quang, phấn đấu đạt các tiêu chí đô thị loại I theo hướng đô thị thông minh. Hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV đối với 06 đô thị; từng bước đầu tư hoàn thiện tiêu chí đô thị loại V, lập Đề án công nhận đô thị loại V đối với 19 đô thị. Phát triển các khu đô thị, khu nhà ở với đầy đủ các phân khu chức năng như thương mại, dịch vụ, vui chơi giải trí,... đồng bộ cả về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; phát triển một số khu đô thị phục vụ lao động khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Tập trung nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, theo hướng hiện đại, đảm bảo kết nối nội vùng, liên vùng trong tỉnh và hệ thống giao thông quốc gia. Hoàn thành đầu tư các công trình có tính lan tỏa, đảm bảo kết nối các vùng kinh tế trọng điểm của khu vực, các phương thức vận tải, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư, cụ thể: Hoàn thành xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai; đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang; phối hợp đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn chợ Chu - Ngã 3 Trung Sơn kết nối với tỉnh Bắc Kạn, tỉnh Thái Nguyên, tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối sang huyện Na Hang; đầu tư nâng cấp một số đoạn ưu tiên trên vành đai 2 (Quốc lộ 279) và vành đai 3 (Quốc lộ 37) và một số tuyến như Quốc lộ 2, Quốc lộ 2C, Quốc lộ 3B,...; phối hợp với các tỉnh lân cận thống nhất, đề xuất đầu tư xây dựng các tuyến đường liên vùng: Thái Nguyên - Tuyên Quang - Yên Bái và Lạng Sơn - Bắc Kạn - Tuyên Quang - Hà Giang để tăng cường tính kết nối giữa các tỉnh; hình thành và phát triển các hành lang kinh tế từ thủ đô Hà Nội với các tỉnh Phú Thọ - Tuyên Quang - Hà Giang - Bắc Kạn - Cao Bằng và Thái Nguyên - Tuyên Quang - Yên Bái. Chủ động đề xuất, huy động nguồn vốn chuẩn bị đầu tư xây dựng các tuyến liên kết vùng tạo sự kết nối, liên thông mở rộng dư địa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: đường từ thành phố Tuyên Quang đi xã Tam Đa, huyện Sơn Dương đến huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc kết nối với nút giao Ic5, Ic6 cao tốc Nội Bài - Lào Cai và đường từ huyện Hàm Yên (cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang) đi huyện Chiêm Hóa đến huyện Na Hang kết nối với tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Hà Giang,... Cải tạo tuyến đường thủy trên sông Lô đoạn từ thành phố Tuyên Quang đến thị trấn Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; chuẩn bị các điều kiện để nghiên cứu, đề xuất xây dựng các loại hình đường sắt, sân bay.

Đẩy mạnh tham gia chuỗi liên kết phát triển du lịch; đầu tư, khai thác, kết nối tua, tuyến du lịch các khu du lịch trọng điểm của vùng, như: Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào; Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang - Lâm Bình; Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm; Khu du lịch sinh thái hồ Núi Cốc (Thái Nguyên) - Khu du lịch sinh thái cảnh quan Thác Bản Giốc (Cao Bằng) - Khu du lịch sinh thái công viên địa chất Đồng Văn (Hà Giang) - Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng núi Mẫu Sơn (Lạng Sơn) - Khu du lịch sinh thái hồ Ba Bể (Bắc Kạn),... xây dựng tua du lịch ATK Tân Trào - ATK Định Hóa (Thái Nguyên) - ATK Chợ Đồn (Bắc Kạn) - Pắc Bó (Cao Bằng). Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh, thành phố trọng điểm về du lịch, các doanh nghiệp lữ hành kết nối tua, tuyến du lịch, gắn điểm đến Tuyên Quang vào chuỗi giá trị du lịch liên tỉnh, liên vùng. Duy trì, củng cố, xây dựng, thiết lập quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài có quan hệ hợp tác với tỉnh và các đối tác có tiềm năng, phù hợp với khả năng, điều kiện và định hướng phát triển du lịch của tỉnh.

### 3- Phát triển nhanh và bền vững các ngành kinh tế của tỉnh

Từng bước đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Cơ cấu lại kinh tế của tỉnh gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành kinh tế. Đẩy mạnh chuyển đổi số theo Chương trình chuyển đổi số Quốc gia và Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, nhất là chuyển đổi từ mạng số hóa sang mạng số hóa đa dịch vụ, đa phương thức tạo cơ sở cho việc xã hội hóa thông tin.

Huy động hiệu quả nguồn lực thúc đẩy công nghiệp của tỉnh phát triển nhanh, hiệu quả, bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, tăng giá trị xuất khẩu, góp phần nâng cao chất lượng tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, theo hướng ứng dụng công nghệ cao, giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường, trọng tâm là phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo và năng lượng (*chế biến gỗ, giấy, điện tử, công nghiệp phụ trợ, chế biến sâu khoáng sản, vật liệu xây dựng, chế biến đồ uống, dệt may, da giày, chế biến nông, lâm, thủy sản, chế biến thực phẩm và dược liệu, sản xuất điện,...*). Tập trung phát triển các khu, cụm công nghiệp tại thành phố Tuyên Quang và các huyện: Yên Sơn, Sơn Dương, Hàm Yên.

Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hàng hóa, sản xuất an toàn, hữu cơ, xanh, sạch, đặc sản; duy trì và phát triển các vùng sản xuất chuyên canh, sản xuất hàng hóa tập trung; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào sản xuất nông, lâm nghiệp, phát triển chuỗi giá trị các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh, bao gồm (*lúa gạo, cam, bưởi, chè, mía, lạc, chăn nuôi, chế biến gia súc, gia cầm, nuôi trồng và khai thác thủy sản, gỗ rừng trồng*); quản lý, bảo vệ, khôi phục rừng, nhất là rừng đầu nguồn; đẩy mạnh trồng rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững; chú trọng xây dựng, quảng bá thương hiệu sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản.

Thực hiện chính sách về hỗ trợ khoán bảo vệ rừng, dịch vụ môi trường rừng; tiếp cận cung ứng tín chỉ Các bon để nâng cao giá trị kinh tế rừng và đời sống của chủ rừng. Quản lý, bảo vệ chặt chẽ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đi đôi với khai thác hiệu quả sản xuất kinh doanh dưới tán rừng, kết hợp trồng cây dược liệu, phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm,... đa dạng hóa thu nhập cho chủ rừng. Thực hiện giao đất, giao rừng để phát triển kinh tế lâm nghiệp, chú trọng phát triển một số diện tích rừng gỗ lớn; quản lý linh hoạt diện tích rừng trồng để thu hút khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào trồng rừng tạo vùng nguyên liệu ổn định cho chế biến gỗ trong khu vực, tạo môi trường thuận lợi để các nhà máy chế biến hiện có mở rộng sản xuất kinh doanh hiệu quả, thu hút các nhà đầu tư mới tạo chuỗi sản phẩm cao cấp, có giá trị gia tăng cao. Xây

dựng và thành lập Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Bộ tại tỉnh Tuyên Quang. Cải thiện môi trường đầu tư thu hút các dự án, doanh nghiệp có kinh nghiệm, tiềm năng, tiềm lực đến đầu tư vào khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Bộ tại tỉnh. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ tiên tiến vào quản lý, bảo vệ rừng, sản xuất nguyên liệu, chế biến sản phẩm lâm nghiệp, mở rộng diện tích cấp chứng chỉ rừng bền vững FSC, PEFC,... nâng cao giá trị gỗ và sản phẩm từ gỗ rừng trồng, phấn đấu xây dựng tỉnh là trung tâm sản xuất và chế biến gỗ của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

Phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ theo hướng hiện đại phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, như: Thương mại, dịch vụ, vận tải, công nghệ thông tin, các ngành dịch vụ khoa học công nghệ, bảo hiểm, ngân hàng,... Phát triển mạnh thương mại điện tử; thu hút đầu tư và xây dựng Trung tâm Hội chợ triển lãm và trung tâm Logistics của tỉnh. Triển khai mạnh mẽ các dịch vụ ngân hàng số, ứng dụng công nghệ tiên tiến nhằm phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại, tiện lợi, đảm bảo an ninh, an toàn trong thanh toán; khuyến khích đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công.

Xây dựng Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào thành trung tâm giáo dục lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch cả nước và đạt tiêu chí khu du lịch Quốc gia vào năm 2030; Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm là khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp, đạt tiêu chuẩn quốc tế; xây dựng Lễ hội Thành Tuyên trở thành lễ hội có quy mô, thương hiệu cấp quốc gia, tiến tới thương hiệu cấp quốc tế; Danh lam Quốc gia đặc biệt Khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang - Lâm Bình là trung tâm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch khám phá có thương hiệu cấp quốc gia, tiến tới thương hiệu quốc tế. Xây dựng Bảo tàng tỉnh trở thành điểm đến trong hành trình của du khách tham quan du lịch tại Tuyên Quang.

Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển nguồn thu và chống thất thu ngân sách nhà nước, hằng năm tăng thu so với dự toán được giao, đặc biệt là tăng thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, từng bước tăng tỷ trọng thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp trên tổng chi ngân sách địa phương, phấn đấu đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên.

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và công bố, công khai để tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định. Kiểm soát chặt chẽ việc giao đất thực hiện dự án; tăng cường quản lý, sử dụng đất của các Công ty nhà nước và các Dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn. Tăng cường kiểm soát phòng ngừa ô nhiễm môi trường và thực hiện các biện pháp ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu.

#### **4- Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân**

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, coi đây là một trong những khâu đột phá cho phát triển nhanh và bền vững của tỉnh. Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch sắp xếp lại trường, điểm trường lớp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030. Xây dựng Trường Đại học Tân Trào thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh và các tỉnh khu vực Đông Bắc; xây dựng Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang thành Trường Cao đẳng chất lượng cao của tỉnh, thực hiện đào tạo các ngành nghề chủ lực và trọng điểm, như các nghề công nghệ ô tô, vận hành máy thi công nền, điện công nghiệp, công nghệ thông tin, lâm sinh, hướng dẫn du lịch,... đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong nước và xuất khẩu. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Tập trung nguồn lực phát triển sản xuất, giảm nghèo nhanh và bền vững, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số thông qua các cơ chế, chính sách, chương trình hỗ trợ sản xuất, sinh kế, hỗ trợ nhà ở. Triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án xóa nhà tạm, đột nát cho hộ nghèo giai đoạn 2021-2025. Tăng cường chăm lo người có công, công tác bảo trợ xã hội và giảm nghèo; khuyến khích xã hội hóa; gắn công tác giảm nghèo với đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới, phát triển các mô hình sinh kế mới, phát triển giáo dục, dạy nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, miền núi. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án giảm nghèo tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030; Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng căn cứ cách mạng tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế của tỉnh; xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở. Thực hiện Đề án nâng cao năng lực ngành y tế tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục củng cố kiện toàn về cơ sở vật chất cho các đơn vị Y tế dự phòng tuyến tỉnh, tuyến huyện; tăng cường nhân lực, đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị cơ bản cho y tế cơ sở xã/phường, góp phần thực hiện có kết quả các Tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2030. Đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang trở thành

trung tâm khoa học, kỹ thuật y tế, chuyên giao công nghệ, bệnh viện tuyến cuối của khu vực Đông Bắc, đảm bảo chăm sóc sức khỏe nhân dân tuyến Đông Bắc trong mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2030, đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa tỉnh, Khu liên hợp thể thao đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch của tỉnh. Tập trung bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hoá, di sản văn hoá các dân tộc thiểu số. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Làng văn hóa du lịch và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Tân Trào thuộc dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Tân Trào gắn với phát triển du lịch đến năm 2025; khuyến khích thu hút đầu tư xây dựng làng văn hóa cấp tỉnh đồng bộ, bài bản, xây dựng các làng văn hóa du lịch cộng đồng gắn với phát triển du lịch. Hoàn thành Quy hoạch, lập và triển khai thực hiện dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Khu di tích quốc gia đặc biệt Kim Bình, huyện Chiêm Hóa, Khu di tích cách mạng Lào, Làng Ngòi, Đá Bàn, huyện Yên Sơn.

### **5- Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội kết hợp chặt chẽ với bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, chủ động làm tốt công tác nắm tình hình, phân tích, đánh giá, dự báo những yếu tố tác động, ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và công tác đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, kịp thời phát hiện, xử lý có hiệu quả những phức tạp nảy sinh ngay từ cơ sở, không để kẻ địch, phần tử xấu lợi dụng kích động tạo thành điểm nóng gây phức tạp về an ninh, trật tự; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn xã hội và các loại tội phạm. Tăng cường lực lượng hỗ trợ cơ sở, củng cố hệ thống chính trị; xây dựng thế trận an ninh nhân dân kết hợp chặt chẽ với thế trận quốc phòng toàn dân.

Triển khai có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tuyên truyền, vận động người dân tuân thủ các quy định của Nhà nước trong sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo; làm tốt công tác thăm hỏi, tranh thủ người có uy tín, chức sắc, chức việc các tôn giáo để phối hợp tuyên truyền, vận động tín đồ và nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật, khôi đại đoàn kết toàn dân.



## **6- Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị**

Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về *đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa*, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về *tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*; Đề án số 03-ĐA/TU ngày 12/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Đề án số 16-ĐA/TU ngày 03/01/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, phát huy truyền thống văn hóa quê hương cách mạng, nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ.

Tiếp tục thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan trong hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Thực hiện có hiệu quả Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2030; Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng: bồi dưỡng kỹ năng hành chính, đạo đức, văn hóa thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; vị trí việc làm, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức xã.

Tập trung triển khai hiệu quả đề án cải cách hành chính, nâng cao hơn nữa chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), phấn đấu đến năm 2025 nằm trong nhóm 20 đến 25 tỉnh, thành phố dẫn đầu trong cả nước và nằm trong các tỉnh/thành phố có điểm số khá, tiếp tục là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng để thu hút các nhà đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân, vì lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số được vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để cung cấp dịch vụ chất lượng cao, sử dụng nguồn nhân lực tối ưu, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, giải quyết hiệu quả những nhiệm vụ đột phá, lĩnh vực trọng tâm để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện tốt công tác tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nâng cao vai trò, chất lượng giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức, bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, các mô hình tự quản ở khu dân cư.

*(Nhiệm vụ cụ thể có biểu chi tiết kèm theo)*

#### IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 11-NQ/TW và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, bám sát nội dung Chương trình hành động này, phù hợp tình hình thực tế để thực hiện hiệu quả; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Tỉnh ủy.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách có liên quan và giám sát việc thực hiện.

3- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện Chương trình hành động này bảo đảm hiệu quả, phù hợp với thực tế; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

4- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 11-NQ/TW và Chương trình hành động này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

5- Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban Đảng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này.

#### Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (B/c),
- Các ban Đảng, Văn phòng TW Đảng (B/c),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các ban đảng Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Các ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY**  
**PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Lê Thị Kim Dung**

**NHIỆM VỤ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH  
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 11-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**  
(Kèm theo Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 17/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045</b>			
1	Tổ chức quán triệt, triển khai Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị trong tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn tỉnh.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2022
<b>II</b>	<b>Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển và liên kết vùng</b>			
<b>(1)</b>	<b>Quy hoạch, chính sách phát triển và liên kết vùng</b>			
2	Hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
3	Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự kiến năm 2022
4	Lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Khu danh thắng quốc gia Na Hang - Lâm Bình gắn với phát triển du lịch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Lập hồ sơ Khu di sản thiên nhiên Ba Bể (tỉnh Bắc Kạn) - Na Hang (tỉnh Tuyên Quang) đệ trình UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
5	Hoàn thành lập Quy hoạch Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Địa điểm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
6	Xây dựng Quy chế phối hợp quản lý Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
<b>(2)</b>	<b>Phát triển kết cấu hạ tầng</b>			
7	Xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước năm 2030; Giai đoạn I: 2020-2023
8	Xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước năm 2030; Giai đoạn I: 2022-2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
9	Xây dựng đường từ Thành phố Tuyên Quang đi xã Tam Đa, huyện Sơn Dương đến huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc kết nối với nút giao Ic5, Ic6 cao tốc Nội Bài - Lào Cai	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026-2030
10	Xây dựng đường từ huyện Hàm Yên (cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang) đi huyện Chiêm Hóa đến huyện Na Hang kết nối với tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Hà Giang	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023-2030
11	Đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang trở thành một trung tâm khoa học, kỹ thuật y tế, chuyên giao công nghệ, bệnh viện tuyến cuối của khu vực Đông Bắc.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
12	Triển khai thực hiện Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Địa điểm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2024
13	Hoàn thành thực hiện Dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
<b>III</b>	<b>Phát triển nhanh và bền vững các ngành kinh tế của tỉnh</b>			
14	Xây dựng Đề án phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2030.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
15	Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất, chế biến gỗ của vùng.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2023
16	Đề án phát triển Du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
<b>IV</b>	<b>Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân</b>			
17	Xây dựng Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào thành trung tâm giáo dục lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch cả nước.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
18	Xây dựng Đề án đổi mới nâng cao chất lượng Lễ hội Thành Tuyên.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
19	Xây dựng, nâng cấp Lễ hội thành Tuyên trở thành Lễ hội có quy mô, thương hiệu cấp quốc tế.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
20	Xây dựng 01 (một) Làng văn hóa dân tộc cấp tỉnh đồng bộ, bài bản, có đặc trưng riêng.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
21	Duy trì Lễ hội Thành Tuyên gắn với sự kiện cấp quốc gia, cấp tỉnh như: Tổ chức Lễ đón nhận Bằng ghi danh của UNESCO di sản văn hóa phi vật thể "Thực hành Thên của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam" và Lễ hội Thành Tuyên năm 2022; Chương trình du lịch "Qua những miền di sản Việt Bắc" và Lễ hội Thành Tuyên năm 2023; Ngày hội văn hóa dân tộc Sán Chay toàn quốc lần thứ I và Lễ hội Thành Tuyên năm 2024; Ngày hội văn hóa, thể thao các dân tộc tỉnh Tuyên Quang và Lễ hội Thành Tuyên năm 2025.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
22	Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho sản phẩm/dịch vụ "Lễ hội Thành Tuyên"	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023
23	Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng căn cứ cách mạng tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo
24	Đề án nâng cao năng lực ngành Y tế tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
25	Đề án phát triển giáo dục tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
26	Thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, tỉnh Tuyên Quang.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
27	Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, tỉnh Tuyên Quang.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
28	Thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 tỉnh Tuyên Quang.	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
29	Thực hiện Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản của tỉnh giai đoạn 2021-2025	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025
30	Triển khai thực hiện chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 tỉnh Tuyên Quang	BCS Đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2030

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
V	<b>Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh</b>			
31	Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ An ninh quốc gia; Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong hình hình mới, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới; Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2017 của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập kinh tế quốc tế.	Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022 và các năm tiếp theo